

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2025/DS-ST
Ngày 03-4-2025
V/v bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 75/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2024 về Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXX-ST ngày 17 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐST-DS ngày 17/3/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu B; nơi cư trú: Thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Đồng bị đơn: Bà Trần Thị T và chị Phạm Thị H; nơi cư trú: Số nhà A, khu phố A, thị trấn V, huyện V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là anh Nguyễn Hữu B trình bày:

Ngày 27/12/2023, anh có đăng hình ảnh một số cán bộ đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V lên mạng xã hội Facebook để phản ánh các sai phạm trong quá trình xử lý và tai nạn giao thông. Trong các hình được anh đăng lên mạng xã hội Facebook có hình ảnh của anh Dương Đức Đ là cán bộ Cảnh sát giao thông, thuộc đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V. Sau khi đăng tải hình ảnh các cán bộ sai phạm lên mạng xã hội, bà Trần Thị T và con gái là chị Phạm Thị H (người nhà của cán bộ Dương Đức Đ) có hành vi gọi điện đe dọa, lăng mạ, xúc phạm anh, đồng thời cho người đến tận nhà đe dọa giết anh và gia đình anh. Hành vi của bà T và chị H đã làm anh hoang mang, lo sợ không dám đi đâu và làm gì trong suốt quá trình Công an huyện V thụ lý, giải quyết tố cáo cho đến khi có kết quả. Hành vi của bà T và chị H đã làm sa sút cả về tinh thần và kinh tế của gia đình anh. Nay, để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của mình, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo giải quyết:

Buộc bà Trần Thị Thanh P công khai xin lỗi anh, bồi thường chi phí thiệt hại đã gây ra cho anh tổng số tiền là 29.000.000 (Hai mươi chín triệu) đồng. Trong đó: 05 lần mức lương cơ sở do uy tín danh dự và nhân phẩm bị xâm hại: $(5 \times 1,8 \text{ triệu}) : 2 = 4,5 \text{ triệu đồng}$; 05 tháng lương với thu nhập 9 triệu đồng/tháng bị ảnh hưởng không đi làm được: $1/2 \times 5 \times 9 = 22,5 \text{ triệu đồng}$; chi phí 2 lần đi lại (2 triệu/lần) để xử lý và giải quyết vụ việc: $1/2 \times 2 = 2 \text{ triệu đồng}$

Buộc chị Phạm Thị H phải công khai xin lỗi anh, bồi thường chi phí thiệt hại đã gây ra cho anh số tiền là 29.000.000 đồng. Trong đó: 05 lần mức lương cơ sở do uy tín danh dự và nhân phẩm bị xâm hại: $(5 \times 1,8 \text{ triệu}) : 2 = 4,5 \text{ triệu đồng}$; 05 tháng lương với thu nhập 9 triệu đồng/tháng bị ảnh hưởng không đi làm được: $(05 \text{ tháng} \times 9 \text{ triệu}) : 2 = 22,5 \text{ triệu đồng}$; chi phí 2 lần đi lại (2 triệu/lần) để xử lý và giải quyết vụ việc: $1/2 \times 2 = 2 \text{ triệu đồng}$.

Tại bản tự khai và phiên hoà giải - đồng bị đơn là bà Trần Thị T trình bày:

Ngày 27/12/2024, trong quá trình sử dụng Facebook bà có thấy Facebook mang tên Lương Minh D đăng hình ảnh của con rể bà là Dương Đức Đ là cán bộ đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện V với những thông tin chưa được kiểm chứng trên hội nhóm GIAO THÔNG TOÀN QUỐC làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của con rể bà. Do con rể bà không hề có hành vi như anh D đăng nên bà đã nhắn tin qua M với Facebook mang tên Lương Minh D xin số điện thoại để tiện liên hệ. Sau đó anh D cho bà số điện thoại số 0986168333 nên đã bà gọi điện cho anh D với mục đích yêu cầu anh D gỡ bài đăng trên, nhưng anh D không gỡ bài và có những lời nói thách thức, xúc phạm bà. Do anh D có thái độ khiêu khích, không hợp tác gỡ bài nên bà và anh D không nói chuyện với nhau nữa. Tuy nhiên, Facebook mang tên Lương Minh D đã chủ định ghi âm cuộc nói chuyện giữa bà và anh D sau đó chỉnh sửa nội dung với giọng điệu nhạo báng và đăng lên mạng xã hội Facebook đồng thời gắn thẻ trang Facebook cá nhân của bà là Áo C Phương Thanh để mọi người vào bình luận lăng mạ, sỉ nhục làm hạ thấp uy tín, danh dự

của bà. Việc làm này đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến công việc kinh doanh áo cưới của gia đình bà, bà không biết anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1992, thôn M, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh là ai và chưa bao giờ liên lạc hay nói chuyện với anh B. Bà chưa bao giờ cho người đến tận nhà đe dọa giết anh B và gia đình anh B. Bà cũng không có lời lẽ xúc phạm gì với anh B nhưng anh B đã gửi đơn khắp nơi làm ảnh hưởng rất lớn đến công việc kinh doanh và cuộc sống của gia đình bà. Việc anh Ba K bị thiệt hại gì đã được Công an thị trấn V tiến hành xác minh và kết luận. Do đó, bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hữu B.

Đồng bị đơn là chị Phạm Thị H thống nhất với lời khai của bà Trần Thị T và không bổ sung gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại Công an thị trấn V và Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V xác định được:

- Tại Báo cáo về việc giải quyết nội dung đơn tố cáo của anh Nguyễn Hữu B ngày 23/01/2024 của Công an thị trấn V có nội dung: Khoảng cuối tháng 12 năm 2023 tại gia đình của bà Trần Thị Thanh T1 thị trấn V - huyện V, trong khi theo dõi thông tin trên mạng xã hội Facebook bà T có thấy một bài viết đăng tải thông tin, hình ảnh cá nhân mà chưa được kiểm chứng và không đúng sự thật là sai với quy định của pháp luật có liên quan đến con rể của bà T là anh Dương Đức Đ làm ảnh hưởng tới công việc, danh dự của con bà T. Nên bà T có tìm cách để liên hệ với người đăng bài để nhờ gỡ bài đăng đó tránh để ảnh hưởng đến công việc của con bà T nhưng họ từ chối, sau khi hai bên nói chuyện bà T có to tiếng, lời qua tiếng lại với họ, bà T cũng cho biết bản thân bà không biết người mà bà liên lạc qua điện thoại là ai? Tên gì? ở đâu? bản thân bà cùng người này cũng không có mối quan hệ gì, chẳng có mâu thuẫn hay thù oán gì với người này. Xuất phát từ việc Sau khi nhìn thấy bài viết được đăng tải như vậy bà T vào trang chủ của trang G để tìm quản trị viên nhờ gỡ bài; bà T tìm được thông tin Facebook tên Lương Minh D và nói chuyện trao đổi về vấn đề nhờ gỡ bài viết thông qua hệ thống tin nhắn của Facebook, bà T được Facebook tên Lương Minh D đó cho bà T số điện thoại 0986168333.

Chị Phạm Thị H trình bày: Trong khi đang làm việc tại nhà bà Trần Thị T (mẹ chị H), chị H có nghe thấy bà T nói chuyện qua điện thoại ở chế độ để loa ngoài với một người đàn ông. Cuộc điện thoại đó chị H có nghe thấy mẹ chị đang trao đổi với người đàn ông về việc nhờ người ta gỡ bài viết trên mạng xã hội Facebook vì bài viết có liên quan đến công việc của chồng chị là anh Dương Đức Đ hiện đang công tác tại đội Cảnh sát gia thông Công an huyện V. Trong quá trình hai bên nói chuyện qua lại, chị H cũng nói cùng lời hội thoại cũng chỉ mong người ta gỡ bài, xong anh ta nhất quyết không gỡ nên đã có những lời lẽ chửi bới người đàn ông đó. Chị H hoàn toàn không biết người đàn ông mà bà Trần Thị T nói chuyện trong cuộc điện thoại.

- Tại Thông báo số 146/TB-UBND ngày 15/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn V xác định không đủ căn cứ để xử lý hành chính đối với hành vi của bà Trần Thị T, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố A, thị trấn V vì anh Nguyễn Hữu B không cung cấp cho Cơ quan công an tài liệu chứng cứ phản ánh nội dung tố cáo; bà Trần Thị Thanh cung C1 đoạn ghi âm giữa số điện thoại 0987027928 với số điện thoại 0986168333 thể hiện rõ bà T nói chuyện với chủ facebook là Lương Minh D, không có nội dung gì liên quan đến anh Nguyễn Hữu B.

- Tại Báo cáo kết quả giải quyết đơn kiến nghị số 69/BC-CATT ngày 03/10/2024 của Công an thị trấn V thể hiện:

+ Đối với nội dung xác minh bổ sung việc chị Phạm Thị H có hành vi chửi bới, đe dọa anh Nguyễn Hữu B: Qua làm việc với chị Phạm Thị H và qua nội dung file ghi âm được gia đình chị H cung cấp thể hiện rõ chị Phạm Thị H không có liên quan gì đến anh Nguyễn Hữu B và file ghi âm thể hiện rõ mẹ chị H và chị H nói chuyện với anh Lương Minh D, không phải Nguyễn Hữu B.

+ Đối với nội dung đề nghị đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bà Trần Thị T: Công an thị trấn đã báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn, qua thẩm định hồ sơ không đủ điều kiện để xử lý vi phạm hành chính đối với bà Trần Thị T, lý do: Anh Nguyễn Hữu B khẳng định bản thân và gia đình sức khỏe vẫn bình thường và không cung cấp bất kỳ tài liệu, chứng cứ gì liên quan đến nội dung phản ánh; căn cứ chính để xử lý vi phạm hành chính là file ghi âm thể hiện rõ bà Trần Thị T và mọi người nói chuyện với Lương Minh D, không có câu nói nào thể hiện nói chuyện với Nguyễn Hữu B.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, về thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, căn cứ vào các điều 584, 585 và 592 của Bộ luật Dân sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hữu B về việc yêu cầu bà Trần Thị T và chị Phạm Thị H phải công khai xin lỗi anh, bồi thường chi phí thiệt hại đã gây ra cho anh tổng số tiền là 58.000.000 đồng; về án phí: Anh Nguyễn Hữu Ba P1 chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Nguyễn Hữu B có đơn khởi kiện bà Trần Thị T và chị Phạm Thị H đều có nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn V, huyện V, thành phố Hải Phòng về tranh chấp Bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín. Do đó, căn cứ vào khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án dân sự về Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có đề nghị Tòa án bổ sung ông Ngô Thanh T2 – Trưởng Công an huyện V và anh Dương Đức Đ – Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy, việc giải quyết vụ án không liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của ông Ngô Thanh T2 và anh Dương Đức Đ nên căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không đưa ông Ngô Thanh T3 – Trưởng Công an huyện V và anh Dương Đức Đ – Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa lần thứ nhất nguyên đơn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan, không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đồng bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần 2 nguyên đơn và các đồng bị đơn đều vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và các đồng bị đơn.

- Về nội dung vụ án:

[4] Ngày 27/12/2023, anh Nguyễn Hữu B có đăng hình ảnh một số cán bộ đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V lên mạng xã hội Facebook để phản ánh các sai phạm trong quá trình xử lý và tai nạn giao thông. Trong các hình được anh đăng lên mạng xã hội Facebook có hình ảnh của anh Dương Đức Đ là cán bộ Cảnh sát giao thông, thuộc đội cảnh sát giao thông Công an huyện V. Sau khi đăng tải hình ảnh các cán bộ sai phạm lên mạng xã hội, bà Trần Thị T và con gái là Phạm Thị H (người nhà của cán bộ Dương Đức Đ) có hành vi gọi điện đe dọa, lăng mạ, xúc phạm anh, đồng thời cho người đến tận nhà đe dọa giết anh và gia đình anh. Hành vi của bà T và chị H đã làm anh hoang mang, lo sợ không dám đi đâu và làm gì trong suốt quá trình Công an huyện V thụ lý, giải quyết tố cáo cho đến khi có

kết quả. Hành vi của bà T và chị H đã làm sa sút cả về tinh thần và kinh tế của gia đình anh.

[5] Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự cho thấy ngày 27/12/2023, anh Nguyễn Hữu B có đăng hình ảnh một số cán bộ đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V lên mạng xã hội Facebook để phản ánh các sai phạm trong quá trình xử lý và tai nạn giao thông, việc anh B đăng hình ảnh một số cán bộ đội Cảnh sát giao thông Công an huyện V lên mạng xã hội Facebook khi chưa có có kết luận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là không đúng, trong đó có hình ảnh anh Dương Đức Đ là chồng chị H và con rể bà T. Khi thấy hình ảnh của con rể đăng trên mạng xã hội Facebook bà T đã liên lạc qua M và F có tên Lương Minh D để nhờ gỡ các bài đã đăng có hình ảnh anh Dương Đức Đ, sau đó Facebook có tên Lương Minh D cho bà T số điện thoại 0986168333 để trao đổi trực tiếp qua điện thoại. Khi trao đổi với số điện thoại 0986168333 giữa bà T, chị H và người có tên Lương Minh D mà không biết đó là anh Nguyễn Hữu B, quá trình trao đổi đã xảy ra to tiếng, bà T cũng đã có những lời lẽ chửi bới người có tên Lương Minh D chứ không phải là anh Nguyễn Hữu B. Mặt khác, quá trình tố tụng Toà án đã yêu cầu các đương sự cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nhưng anh Ba K cung cấp được; bà T chị H cung cấp được cho Toà án về các hình ảnh thông quan trang Facebook Nguyễn Hữu B trong thời gian mà anh B cho rằng hành vi của bà T và chị H đã làm sa sút cả về tinh thần và kinh tế của gia đình anh B đều có hình ảnh anh Nguyễn Hữu B đi dự tiệc Tất niên, đánh bia, đi M, Hòa Bình.

[6] Tại các báo cáo về việc giải quyết đơn tố cáo của anh Nguyễn Hữu B của Công an thị trấn V và tại tại Thông báo số 146/TB-UBND ngày 15/9/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn V xác định không đủ căn cứ để xử lý hành chính đối với hành vi của bà Trần Thị T có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của anh Nguyễn Hữu B.

[7] Quá trình giải quyết vụ án bà T cung cấp cho Hội đồng xét xử 01 USB ghi lại cuộc hội thoại giữa bà T với người người có tên trên trang Facebook là Lương Minh D và đề nghị trưng cầu giám định, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết nên công khai mở các đoạn ghi âm tại phiên tòa và nhận thấy nội dung các đoạn ghi âm đều thể hiện việc bà T, chị H có hành vi chửi bới đối với người có tên Lương Minh D mà không phải là anh Nguyễn Hữu B.

[8] Từ những nhận định tại các mục [5], [6], [7] Hội đồng xét xử thấy, việc anh Nguyễn Hữu B cho rằng bà Trần Thị T và chị Phạm Thị H có hành vi gọi điện đe dọa, lăng mạ, xúc phạm anh B, đồng thời cho người đến tận nhà đe dọa giết anh B và gia đình anh B. Hành vi của bà T và chị H đã làm anh hoang mang, lo sợ không dám đi đâu và làm gì trong suốt quá trình Công an huyện V thụ lý, giải quyết tố cáo cho đến khi có kết quả. Hành vi của bà T và chị H đã làm sa sút cả về tinh thần và kinh tế của gia đình anh là không có căn cứ. Do đó, tại phiên tòa Kiểm

sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 584 của Bộ luật Dân sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hữu B là có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì anh Nguyễn Hữu B được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, anh B không có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nên anh Ba P1 chịu toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đồng bị đơn không phải chịu án phí sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 584, 585 và 592 của Bộ luật Dân sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hữu B về việc: Buộc bà Trần Thị T và chị Phạm Thị H phải công khai xin lỗi, bồi thường chi phí thiệt hại đã gây ra tổng số tiền là 58.000.000 (năm tám triệu) đồng.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Hữu Ba P1 chịu 2.900.000 (Hai triệu chín trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm. Anh B đã nộp 1.450.000 đồng theo Biên lai số 0009455 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Anh B còn phải nộp 1.450.000 (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và các đồng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Vịnh